

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2024/HS-ST

Ngày 17-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

Bà Lê Thị Kiểm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐHPT ngày 22/11/2024, đối với:

- Các bị cáo:

1. Chu Đức M, sinh năm 1980, tại Hà Nội; nơi cư trú: Đội 1, thôn S, xã Y, huyện Q, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Đức K (đã chết) và bà Chu Thị T; vợ: Bùi Thị H, con: Có 02, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 10/8/2024; có mặt.

2. Cao Văn H, sinh năm 1989, tại Hà Nội; nơi cư trú: Đội 1, thôn Q, xã V, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn C và bà Nguyễn Thị A; vợ: Nguyễn Thị C, con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 24/9/2024; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Mai Thúy H, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; đã chết.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Lê Thị P, sinh năm 1962. Anh Mai Văn H, sinh năm 1984. Anh Mai Văn H, sinh năm 1990. Chị Mai Thị L, sinh năm 1986. Người đại diện theo ủy quyền của bà Phương, anh H: Anh Mai Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH Sejong Vina. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee Hong Joo, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1971. Ông Mai Xuân C, sinh năm 1944; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chu Đức M, sinh năm 1980, nơi cư trú: Đội 1, thôn S, xã Y, huyện Q, thành phố Hà Nội có giấy phép lái xe ô tô hạng C, ngày 08/4/2024 Phòng CSGT Công an tỉnh Bắc Kạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Đức M, hình thức phạt tiền và tước giấy phép lái xe thời hạn 03 tháng, từ ngày 08/4/2024 đến ngày 08/7/2024. Sau khi bị tước giấy phép lái xe, Chu Đức M liên hệ với Cao Văn H, sinh năm 1989 nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện H, thành phố Hà Nội để thuê H lái xe, khi đó M nói với H về việc M đã bị tước giấy phép lái xe ô tô đến tháng 7/2024. Sau đó M và H thống nhất, Mui thuê H lái xe ô tô BKS 29H - 873.65 theo chuyến (không có hợp đồng) trong thời gian M bị tước giấy phép lái xe, lương hưởng theo chuyến và M sẽ đi cùng H trong tất cả các chuyến đi.

Khoảng 03 giờ ngày 11/6/2024, Chu Văn M gọi Cao Văn H đến lấy xe ô tô BKS 29H - 873.65 để điều khiển xe đến khu công nghiệp thuộc thành phố Nam Định lấy hàng bông tằm, M đi cùng xe ô tô ngồi ở ghế phụ. Khoảng 11 giờ cùng ngày sau khi lấy hàng xong, H điều khiển xe ô tô chở hàng đi từ thành phố Nam Định về huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội để giao hàng cho khách. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi điều khiển xe ô tô đi đến đường QL38 thuộc địa phận xã Đại Cương, huyện Kim Bảng thì Hòa nói với M: “Em buồn ngủ quá”, Mui nói: “Thôi mệt thì để anh lái cho tý” thì Hòa đồng ý điều khiển xe ô tô BKS 29H - 873.65 vào mép đường dừng xe sau đó nằm xuống ghế phía sau của cabin ngủ. Chu Đức M ngồi vào ghế lái và điều khiển xe ô tô đi tiếp trên đường QL38 hướng đi từ xã L, huyện K đến huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội. M điều khiển xe đi trên phần đường bên phải theo hướng đi, tốc độ khoảng 50km/h. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến km 41+600 đường QL21B khu vực dốc Chợ Dầu thuộc địa phận thôn P, xã T, huyện K, tại mép đường bên phải theo hướng đi nơi có dựng các biển

báo hiệu giao thông “Đường bị thu hẹp ở cả hai bên”, “Giao nhau với đường không ưu tiên phía bên phải”, “Đi chậm” nhưng M không giảm tốc độ, tiếp tục điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 45km/h. Khi xe ô tô do M điều khiển cách đỉnh dốc khoảng 05 mét thì phát hiện thấy ông Mai Thúy H điều khiển xe mô tô Honda Wave màu xanh BKS 90F3 - 9105 đang đi sang đường (từ bên phải sang bên trái đường theo hướng đi của M). M liền đạp hết hành trình phanh xe nhưng không kịp, dẫn đến đầu xe ô tô BKS 29H - 873.65 đâm ngang bên trái thân xe mô tô biển BKS 90F3- 9105 do ông H điều khiển làm ông H ngã ra đường, xe mô tô bị kẹt dưới gầm đầu xe ô tô. Hậu quả, ông H bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 15/6/2024 bị tử vong, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

**Vật chứng thu giữ gồm:*

- Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 90P3-9105, số máy: 0144708; số khung: 144680, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- Tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu Hino BKS 29H-873.65, số khung RNJFG8JPSFXX16283, số máy J08EUG14951, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Trên thùng xe ô tô có 98 cuộn bông tấm và 35 thùng catton đựng mặt hàng bông tấm.

- Thu giữ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29002981; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số 0168380, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 0009719 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Mai Thúy H.

- Thu giữ của Cao Văn H 01 giấy phép lái xe hạng C số 010225037541 mang tên Cao Văn H (bản gốc).

- Ngày 13/7/2024 thu giữ của Chu Đức M 01 giấy phép lái xe hạng C số 990225006485 mang tên Chu Đức M (bản gốc).

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn km41+600 đường QL21B là đường hai chiều, mặt đường được áp phan nhựa có tổ chức giao thông là khu vực ngã tư giao cắt với đường đê quốc lộ 21B đi xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng và lối mở rộng 12,6m đi vào chợ Dầu thuộc thôn Phù Đê, xã Tượng Lĩnh. Theo hướng đi xã Lê Hồ- huyện Ứng Hoà mặt đường QL21B khu vực này thoải thoải dốc lên rộng 14,45m (được mở rộng lượn cong về bên phải), bên trái là lối rẽ lên đê Quốc lộ 21B đi xã Tân Sơn; đến điểm giao cắt về bên phải đi chợ Dầu mặt đường bị thu hẹp lại rộng 10,15m chia làm 02 làn đường rộng 5,1m và 4,9m được phân cách với nhau bằng vạch sơn màu vàng rộng 0,15m dạng ngắt quãng đều; phía trước khu vực xảy ra tai nạn lề đường có cắm biển báo hiệu số W203a “Đường bị thu hẹp ở cả hai bên”, W207b “Giao nhau với đường không ưu tiên phía bên phải”, W245a “Đi chậm”... Theo hướng đi từ chợ Dầu ra đường QL21B bên trái đường có cắm biển R122 “STOP”.

Lấy bảng kilomet H H6/41 được in phụ ở thành hộ lan cạnh mép bên phải đường Quốc lộ 21B hướng đi huyện Ứng Hoà- xã Lê Hồ làm điểm mốc.

Lấy mép bên phải đường Quốc lộ 21B theo hướng đi xã Lê Hồ- huyện Ứng Hoà tại vị trí đường thẳng mặt đường rộng 10,15m và đường thẳng ảo nối dài mép thẳng này qua khu vực xảy ra tai nạn làm mép chuẩn. Ký hiệu số (1) Vết phanh kép hằn mờ dài 10,7m rộng 0,55m trên mặt đường, hướng xã Lê Hồ- huyện Ứng Hoà; điểm gần nhất đầu vết cách mép chuẩn 4,1m và cách điểm mốc 22,8m về phía xã Lê Hồ; đo về phía đi xã Lê Hồ cách biển báo W245a 16,4m, cách biển báo W207b 72m, cách biển báo W203a 80m; điểm cuối vết tại vị trí mặt lặn hàng bánh sau bên trái xe ô tô BKS 29H-873.65 tiếp xúc mặt đường. Ký hiệu số (2) Vết phanh kép hằn mờ dài 10,5m rộng 0,55m trên mặt đường, hướng xã Lê Hồ- huyện Ứng Hoà; điểm gần nhất đầu vết cách mép chuẩn 2,2m và cách điểm đầu vết ký hiệu số (1) 0,2m về phía huyện Ứng Hoà; điểm cuối vết tại vị trí mặt lặn hàng sau bên phải xe ô tô BKS 29H-873.65 tiếp xúc mặt đường. Ký hiệu số (3) xe ô tô tải BKS 29H-873.65 ở trạng thái đỗ trên mặt đường, đầu xe quay phía đi huyện Ứng Hoà, đuôi xe quay phía đi xã Lê Hồ. Tâm trục bánh trước bên phải xe cách mép chuẩn 2,3m và cách đầu khoảng mở phía xã Lê Hồ của lối mở đi vào chợ Dầu 3,3m về phía huyện Ứng Hoà. Tâm trục bánh sau bên phải xe cách mép chuẩn 2,0m và cách điểm đầu vết ký hiệu số (2) 10,7m về phía huyện Ứng Hoà. Ký hiệu số (4) tổ hợp vết cày, mài sạt không liên tục trên mặt đường, dưới gầm xe ô tô ký hiệu số (3) dài 1,8m chỗ rộng nhất 0,8m sâu 0,03m. Vết có hướng xã Lê Hồ- huyện Ứng Hoà, điểm gần nhất đầu vết cách mép chuẩn 3,5m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô ký hiệu số (3) 5,1m về phía huyện Ứng Hoà; điểm cuối vết tại vị trí để chân trước bên phải xe mô tô biển số 90F3-9105 tỳ xuống mặt đường. Ký hiệu (5) xe mô tô biển số 90F3-9105 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường ở phía dưới gầm đầu xe ô tô tải ký hiệu số (3), đầu xe phía xã Lê Hồ quay chéo theo hướng mép chuẩn ra tim đường, đuôi xe phía huyện Ứng Hoà quay hướng vào mép chuẩn. Tâm trục trước phải xe cách mép chuẩn 4,0m; tâm trục sau phải xe cách mép chuẩn 3,05m và cách tâm trục trước bên phải xe ô tô ký hiệu số (3) 0,6m về phía huyện Ứng Hoà. Ký hiệu (6) Vết máu trên mặt đường kích thước dài 0,5m chỗ rộng nhất 0,6m. Tâm vết cách mép chuẩn 4,2m và cách tâm trục sau bên phải xe mô tô ký hiệu số (5) 2,0m về phía huyện Ứng Hoà. Ký hiệu số (7) Diện vật chất gồm máy bơm, ống nhựa nước, giá kim loại, nhựa, meka vỡ màu xanh, ghi nằm vương vãi trên mặt đường kích thước dài 12,8m, chỗ rộng nhất 6,6m. Tâm diện cách mép chuẩn 3,2m và cách tâm vết ký hiệu số (6) 5,4m về phía huyện Ứng Hoà.

Kết quả khám nghiệm phương tiện tham gia giao thông:

+ Đối với xe ô tô BKS 29H-873.65: Tại vị trí giữa ốp kim loại mặt ca lăng đầu xe để lại vết bẹp lõm KT (19x12)cm, tâm vết cách cạnh bên phải cabin 110cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 135cm. Ốp kim loại ba đờ sóc phía trước mặt ngoài để lại vết trượt sạt, rách kim loại, bề mặt bám dính chất màu xanh đen trên diện (150x25)cm hướng từ phải qua trái, đầu vết cách cạnh bên phải cabin

70cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 53cm. Góc dưới bên phải biển số phía trước bị đẩy ép từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 1,5cm. Mặt dưới ktes nước làm mát có vết sạt xước KT (6x1)cm hướng từ trước về sau, điểm gần nhất cách mặt ngoài bên phải két nước 21cm. Góc ngoài phía trước bên trái két nước làm mát có vết mài sạt cao su KT (7x2)cm, điểm gần nhất cách cạnh ngoài bên trái 5cm. Mặt trong má lớp bên trái có vết sạt cao su trên diện (40x10)cm hướng trước về sau, điểm gần nhất cách chữ R trên dây (RADIAL) 4cm.

+ Đối với xe mô tô BKS 90F3-9105: Chấn bụn bánh trước phía trước vỡ rời khỏi xe. Ốp mặt nạ phía trước đầu xe tách vỡ, cong vênh KT (30x20)cm, hướng từ trái qua phải, từ trên xuống dưới, cạnh ngoài bên phải vết mài sạt nhựa KT (27x2)cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Ốp nhựa đèn pha phía trước tách vỡ KT(17x7)cm, cạnh dưới có vết mài sạt nhựa màu đen KT(5x2)cm, hướng trái qua phải, trên xuống dưới. Vành xe bánh trước cong vênh bị đẩy từ trái qua phải, cạnh vành bên trái có vết chùi sạch bụi bẩn trên diện (40x2)cm, điểm gần nhất cách chân van 13cm, cạnh bên phải vành xe này có vết mài sạt KT(19x3)cm hướng từ trên xuống dưới, điểm gần nhất cách chân van 37cm. Đầu mỏm kim loại cần số phía trước cong vênh, dây gấp hướng trái qua phải, trước về sau. Cánh yếm bên trái có nhiều vết mài sạt, tróc sơn trên diện (40x10)cm hướng từ trái qua phải, trên xuống dưới. Đầu mỏm để chân người ngồi lái bên phải sạt, mài mòn kim loại KT (2x1)cm. Ốp nhựa đóng cang phía trước bên trái vỡ rời khỏi xe.

Tại Bản kết luận giám định số: 394/525-526/KLGĐĐC-PYQG ngày 19/6/2024 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Không tìm thấy cón và chất ma túy trong mẫu máu trong tuýp nhựa đựng trong túi niêm phong mã số NS4A 193286, ghi “Chu Đức M SN 1980”.

Ngày 16/6/2024 Cơ quan Công an huyện Kim Bảng đã trưng cầu giám định pháp y về tử thi đối với ông Mai Thuý H tuy nhiên gia đình ông Mai Thuý H từ chối giám định pháp y về tử thi.

Tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số: 10/KLTTHS-TTGDYK&PY ngày 29/7/2024 của Trung tâm giám định Y khoa và Pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Mai Thuý H: Tử vong do va đập mạnh với vật tày gây nên chấn thương sọ não - hàm mặt rất nặng không đáp ứng được với điều trị.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn Chu Đức M đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Mai Thuý H số tiền 200.000.000đồng. Đại diện gia đình bị hại cam kết không khiếu nại, thắc mắc và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Chu Đức M nên không đặt ra để xem xét.

Cáo trạng số 127/CT-VKSKB ngày 29/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Chu Đức M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Truy tố Cao Văn H về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương

tiện tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Đức M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tuyên bố bị cáo Cao Văn H về tội “ Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 50; điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Đức M 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Văn Hòa từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Cao Văn H.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cao Văn H 01 giấy phép lái xe hạng C số 010225037541 mang tên Cao Văn H (bản gốc). Trả lại Chu Đức M 01 giấy phép lái xe hạng C số 990225006485 mang tên Chu Đức M (bản gốc).

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận bồi thường đầy đủ và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Bị cáo Chu Đức M và bị cáo Cao Văn H nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Không ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo Chu Đức M, Cao Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông, kết luận giám định qua hồ sơ, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Cao văn H là lái xe thuê theo chuyển của Chu Đức M, biết rõ Chu Đức M đang bị tước giấy phép lái xe trong

thời gian từ tháng 4/2024 đến tháng 7/2024. Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/6/2024, khi đang điều khiển xe ô tô BKS 29H-873.65 đi trên đường QL38 thuộc địa phận xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, do buồn ngủ nên Cao Văn H đã giao xe ô tô cho Chu Đức M điều khiển. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, khi Chu Đức M điều khiển xe ô tô đi đến Km 41+600 đường QL 21B thuộc địa phận thôn Phù Đê, xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam theo hướng từ xã Lê Hồ huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đến huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có biển cảnh báo nguy hiểm và đi qua đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận, không chú ý quan sát, đầu xe ô tô BKS 29H-873.65 do M điều khiển đâm ngang thân trái xe mô tô BKS 90F3-9105 do ông Mai Thúy H điều khiển đi sang đường từ bên phải sang bên trái theo hướng đi của xe ô tô. Hậu quả ông H bị thương tích dẫn đến tử vong.

Hành vi điều khiển xe ô tô khi đang bị tước giấy phép lái xe thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có biển cảnh báo nguy hiểm và đi qua đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận, không chú ý quan sát dẫn đến hậu quả làm chết 01 người của Chu Đức M đã vi phạm khoản 9 điều 8, khoản 1 điều 11, khoản 2 điều 12 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 và khoản 3 điều 5 Thông tư 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải nên đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hành vi biết rõ Chu Đức M đang bị tước giấy phép lái xe nhưng vẫn giao xe ô tô cho M điều khiển dẫn đến hậu quả làm chết người của Cao Văn H đã vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên đã phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự như cáo trạng của của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó hành vi của các bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục các bị cáo và phòng chống tội phạm, bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và hạn chế các vụ tai nạn giao thông.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo M thực hiện do lỗi vô ý không thấy trước hậu quả xảy ra. Bị cáo H thực hiện do lỗi vô ý.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Hòa phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo M có cụ nội Hoàng Thị K được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, có hai ông họ là Chu Đức Đ, Chu Đức T là liệt sỹ, có bố đẻ được tặng Huân, Huy chương chống Mỹ cứu nước, đại diện gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại có một phần lỗi. Bị cáo H có bố đẻ được huân chương chiến sỹ giải phóng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích trên thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo M ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Bị cáo H xử phạt cải tạo không giam giữ và không bị khấu trừ một phần thu nhập vì điều kiện kinh tế gia đình khó khăn như mức đề nghị xử phạt của Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo do lỗi vô ý, các bị cáo đều là lao động tự do, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có sự xác nhận của chính quyền địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại đầy đủ, không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hino BKS 29H-873.65 cùng giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của Chu Đức Mùi; xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 29H-9105 cùng giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của ông Mai Thuý Hải; 98 cuộn bông tấm và 35 thùng catton đựng mặt hàng bông tấm là tài sản hợp pháp của công ty TNHH Sejong Vina. Cơ quan Công an huyện Kim Bảng đã trả lại xe ô tô BKS 29H-873.65 cùng giấy tờ xe cho Chu Đức M; xe mô tô BKS 29H-9105 cùng giấy tờ xe cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Mai Văn H. Trả lại 98 cuộn bông tấm và 35 thùng catton cho công ty TNHH Sejong là phù hợp quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 video là dữ liệu được trích xuất từ camera an ninh của Công an xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng gửi kèm theo hồ sơ nên lưu giữ tại hồ sơ. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 010225037541 mang tên Cao Văn H (bản gốc) và 01 giấy phép lái xe hạng C số 990225006485 mang tên Chu Đức M (bản gốc). Cơ quan điều tra đã thu giữ, hiện có trong hồ sơ vụ án nhưng không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo M, H.

[8] Các vấn đề khác: Đối với ông Mai Thuý H có lỗi điều khiển xe mô tô đi

từ đường không ưu tiên và đường ưu tiên nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên nên đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên ông H đã chết nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông H là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng đối với bị cáo M).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; Điều 50; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng đối với bị cáo H).

Căn cứ khoản a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Chu Đức M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Bị cáo Cao Văn H về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

-Xử phạt bị cáo Chu Đức M 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Chu Đức M cho Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

-Xử phạt bị cáo Cao Văn H 21 (Hai mươi một) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Cao Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Cao Văn H.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cao Văn H 01 giấy phép lái xe hạng C số 010225037541 mang tên Cao Văn H (bản gốc). Trả lại cho Chu Đức M 01 giấy phép lái xe hạng C số 990225006485 mang tên Chu Đức M (bản gốc).

3. Về án phí: Bị cáo Chu Đức M, Cao Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Đại diện HP của bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

